

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **3807** /BNN-TT

V/v xuất tạm ứng hạt giống ngô,
rau từ nguồn dự trữ quốc gia hỗ
trợ các tỉnh bị thiên tai năm 2013

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2013

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp nhận hạt
giống dự trữ Quốc gia;

- Vụ Kế hoạch, Cục Trồng trọt;
- Các đơn vị dự trữ Quốc gia.

Để hỗ trợ kịp thời giống ngô, giống rau cho nhân dân các địa phương bị
thiên tai, bão lụt sớm khôi phục sản xuất và đời sống, thực hiện chỉ đạo của Thủ
tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu:

1. Vụ Kế hoạch, Cục Trồng trọt, các Đơn vị dự trữ giống theo nhiệm vụ
được phân công khẩn trương thực hiện xuất 70% lượng giống ngô, giống rau cho
các địa phương theo Tờ trình số 3801/TTr-BNN-TT ngày 23 tháng 10 năm 2013
của Bộ trưởng gửi Thủ tướng Chính phủ đảm bảo về số lượng, chất lượng, bao bì,
tem nhãn theo đúng quy định (có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp nhận hạt giống dự trữ Quốc
gia chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan khẩn trương tiếp
nhận, phân bổ hạt giống, hướng dẫn nhân dân gieo trồng theo quy định để sớm
đưa vào sản xuất, góp phần ổn định đời sống nhân dân.

3. Các đơn vị, địa phương báo cáo kịp thời về Bộ Nông nghiệp và Phát
triển nông thôn (Cục Trồng trọt) theo quy định để tổng hợp báo cáo Thủ tướng
Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTg. Hoàng Trung Hải (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, KHĐT;
- BCĐ PCLBTW;
- Lưu VP, TT.



Cao Đức Phát

**BẢNG TỔNG HỢP LƯỢNG HẠT GIỐNG NGÔ VÀ RAU XUẤT TẠM ỨNG CHO
CÁC TỈNH KHÔI KHỦNG HÀNG THIẾN TAI TỪ NGUỒN DỰ TRỮ QUỐC GIA 2013**
(Kèm theo Công văn số 3807/BNN-TT ngày 24 tháng 10 năm 2013
(của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tỉnh	Lượng hạt giống xuất tạm ứng (tấn)	
		Hạt giống ngô	Hạt giống rau
1	Ninh Bình	21,0	4,0
2	Hải Dương	3,0	0,0
3	Phú Thọ	35,0	3,5
4	Tuyên Quang	6,0	0,1
5	Hà Giang	7,0	3,5
6	Yên Bái	35,0	2,0
7	Hà Tĩnh	70,0	21,0
8	Quảng Bình	70,0	7,0
9	Quảng Trị	56,0	5,5
10	Thừa Thiên Huế	28,0	3,5
11	Quảng Nam	14,0	7,0
12	Đà Nẵng	4,5	3,0
13	Quảng Ngãi	35,0	2,0
14	Kon Tum	5,0	0,3
	Tổng	389,5	62,4

TXC

Ghi chú:

- Hạt giống ngô lai đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng QCVN 01-53:2011/BNNPTNT;
- Hạt giống ngô thuần tự do đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng QCVN 01-47:2011/BNNPTNT;
- Hạt giống rau đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng TCVN 320-2003.